

SỰ YÊU THƯƠNG CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI DÀNH CHO LOÀI NGƯỜI

Bài 4 - Điều răn thứ Tư.

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:8-11: **Hãy nhớ ngày nghỉ đừng làm nên ngày thánh. Người hãy làm hết công việc mình trong sáu ngày; nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người: trong ngày đó, người, con trai, con gái tôi trai tớ gái, súc vật của người, hoặc khách ngoại bang ở trong nhà người, đều chớ làm công việc chi hết; vì trong sáu ngày Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời, đất, biển, và muôn vật ở trong đó, qua ngày thứ bảy thì Ngài nghỉ: vậy nên Đức Giê-hô-va đã ban phước cho ngày nghỉ và làm nên ngày thánh.**

Trong bài thứ Hai, chúng ta đã nói về trách nhiệm của người tin Chúa, tức là tuyển dân của Đức Chúa Trời, là phải hiểu rõ mục đích và chân giá trị của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, đó chính là ban cho tâm linh của loài người, là loài được tạo nên bằng thờ của Đức Chúa Trời, dựng nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, mà ảnh tượng đó chính là theo tiêu chuẩn của sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật. Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, trong thiên đàng, trong vũ trụ, tức là trong khoảng không bao la ở trên bầu trời, cùng muôn vật trên trái đất này, trong muôn vật đó có loài người chúng ta. Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên muôn vật đó không phải là Luật pháp đã được chép thành văn tự mà loài người chúng ta đã nhận lãnh từ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời qua Môi-se, là tôi tớ của Đức Chúa Trời. Mặc dù Luật pháp mà Đức Giê-Hô-Va ban cho Môi-se đó, được chép xuống và được tỏ ra theo văn tự là cho dân Y-sơ-ra-ên, tuyển dân của Đức Chúa Trời, nhưng ý nghĩa của danh Y-sơ-ra-ên đó là nói về một dân, được gọi là dân thánh, một nước thầy tế lễ, mà ý nghĩa trọn vẹn của chữ **Y-sơ-ra-ên** - יִשְׂרָאֵל - **Yisra'el**, số 3478 ra từ chữ סָרַח - **sarah**, số 8280 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **người sẽ được cai trị như Đức Chúa Trời, người có quyền phép của con Đức Chúa Trời.**

Khi dân Y-sơ-ra-ên được đối diện với núi Si-nai, tức là núi Hô-rếp, là núi của Đức Chúa Trời (mang ý nghĩa hình bóng về cuốn sách Luật pháp của Đức Chúa Trời - được gọi là Kinh-Thánh), thì dân đó chưa xứng đáng là dân Y-sơ-ra-ên (theo đúng ý nghĩa của chữ Y-sơ-ra-ên), nhưng tổ phụ của họ là Gia-cốp đã xứng đáng nhận được danh đó, bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dẫn dắt người đi theo ý muốn của Ngài và cuộc đời của Gia-cốp kể từ khi nghe theo lời của mẹ mình, là Rê-be-ca (là người hình bóng về Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ) và được cha mình là Y-sác (là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời) chúc phước cho, mà người đã đi đến với La-ban (là người hình bóng về công việc của Đức Thánh-Linh). Thời gian Gia-cốp sống với La-ban, người nhận được những sự ban cho từ La-ban, đó là Gia-cốp đã La-ban gả cho hai người vợ là Lê-a và Ra-chêl cùng Bi-la và Xinh-ba và bởi đó mà có được mười hai con trai và một con gái. Khi Gia-cốp trên đường trở về nhà cha mình, là Y-sác, là bóng về thời kỳ dòng dõi ra từ Gia-cốp trên đường về nhà Cha nơi thiên đàng, Gia-cốp nhận được tên mới từ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Tất cả những sự đó là bóng về một chặng đường mà hết thảy mọi người nào muốn nhận được sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho sự sống của tâm linh (linh hồn) mình, sẽ phải trải qua và phải đạt được theo chuẩn của Lẽ thật, mà hết thảy những sự đã xảy đến với Gia-cốp đó là bóng về công việc của Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, sẽ thay đổi tâm linh của người tin Chúa, khiến tâm linh người ấy được trở nên con cái của Đức Chúa Trời, theo đúng ý nghĩa của chữ Y-sơ-ra-ên trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ.

Để dân Y-sơ-ra-ên được trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài họ, hầu cho dân Y-sơ-ra-ên, cũng như hết thảy mọi người nào trong loài người sống ở trên trái đất này, sẽ tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì tâm linh của những người đó sẽ nhờ quyền phép có trong các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời mà người ấy đã nhận lãnh mà vâng giữ và làm theo đó, mà được trở nên con cái của Đức Chúa Trời và trở thành người Y-sơ-ra-ên thật của Nước Đức Chúa Trời. Mười điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên là nền tảng của Luật pháp, không phải là để tuyển dân của Đức Chúa Trời thuộc lòng và vâng giữ các điều răn đó theo thủ tục của văn tự, nhưng là phải thấu hiểu hoàn toàn cách trọn vẹn ý nghĩa của từng điều răn trong Mười điều răn đó, vì Mười điều răn đó chính là nền tảng trọn vẹn về bốn tánh của tâm linh loài người ở trước mặt Đức Chúa Trời. Vì từ khi loài người còn ở trong lòng của Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho mục đích loài người được tạo dựng nên, là để được đồng với Đức Chúa Trời quản trị muôn vật ở trên đất này và trong thời gian mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người được sống trên trái đất này để được tôi luyện, được rèn tập cho đến khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tìm được đủ số người xứng đáng với

tiêu chuẩn giống hệt như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật.

Để tâm linh loài người có được tiêu chuẩn của sự công bình của Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Mười điều răn cho loài người, mà từ Mười điều răn đó, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban các mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải vâng giữ và tuân theo, mà hết thảy các mạng lệnh đó đều nhằm một mục đích là để uốn nắn, dạy dỗ loài người noi theo Mười điều răn của Đức Chúa Trời. Khi dân Y-sơ-ra-ên không vâng giữ và không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng các tội tở của Ngài, là các đấng tiên tri được Đức Giê-Hô-Va chỉ định, để phán bảo các thầy tế lễ cùng các vua của Y-sơ-ra-ên, cùng hết thảy dân Y-sơ-ra-ên, để uốn nắn, cảnh cáo, dắt dẫn họ trở lại với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thông qua việc họ phải vâng giữ Mười điều răn, cùng tuân theo các mạng lệnh của Ngài. Như vậy, Mười điều răn chính là trọng tâm của Luật pháp mà loài người phải vâng giữ và tuân theo, vì nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà tâm linh của những người nào sẽ vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, sẽ nhận được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Mười điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta đó chính là sự yêu thương của Đức Chúa Trời, như chính Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời đã lấy hình tở để đến thế gian này để làm chứng cho loài người biết Lẽ thật đó và chính Ngài là con đường, nghĩa là phương pháp, là cách thức, là đường lối cho hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh Ngài (Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời), thì hãy đến với Ngài để học theo Ngài, làm theo Ngài, thì những người đó sẽ được ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Trời và tâm linh của người đó sẽ nhận được sự sống lại, như Đức Chúa Jêsus Christ đã sống lại bởi quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, là quyền phép của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se.

Giăng 3:17-21: Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời. Và, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phạm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Ở trong Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là ở trong Lời trọn vẹn của Đức Chúa Trời, nghĩa là ở trong Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. (Luật pháp của Thánh-Linh sự sống tức là trong Lẽ thật).

Thế nào là ở trong Lời của Đức Chúa Trời?

Người ta không thể chui vào trong Lời của Đức Chúa Trời như người ta sống trong một ngôi nhà hay là trong một con tàu..., nhưng là sự vâng phục hoàn toàn, theo ý nghĩa trọn vẹn của Lời Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán: **Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài.**

Làm thế nào để chúng ta có thể ở trong Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, tức là trong Lẽ thật?

Luật pháp văn tự làm chứng cho Lẽ thật, nhưng loài người không thể dùng trí khôn của xác thịt để nhận biết được Lẽ thật, vì Lẽ thật được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, nghĩa là Luật pháp dành cho loài người được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời, dựng nên theo tiêu chuẩn của sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật, nghĩa là được nên bằng Lời hằng sống của Đức Chúa Trời. Như vậy, Lẽ thật là luật pháp dành riêng cho các tạo vật được hưởng sự sống đời đời, như các thiên sứ thánh của Đức Chúa Trời ở trên thiên đàng, cùng các tôi tớ thánh của Đức Chúa Trời và các môn đồ thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, tức là những người đã vâng giữ các mạng lệnh cùng tuân theo các điều răn của Đức Chúa Trời.

Vì A-đam, là người đầu tiên được Đức Chúa Trời tạo nên đất này, đã không vâng giữ mạng lệnh của Đức Chúa Trời, nhưng lại nghe theo lời vợ mình, là Ê-va, là người được dựng nên bằng thịt và xương của A-đam, tức là từ bụi đất mà ra và vì cố tội lỗi đó mà cả A-đam và Ê-va đều phải chết. Sự chết đã qua tội lỗi của A-đam mà vào trong loài người hết thảy và cũng vì tội lỗi đó mà trái đất cùng muôn vật trên đất này, trong muôn vật đó thân thể xác thịt của loài người chúng ta, phải bị sự rửa sả cai trị, theo sự phán xét công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với A-đam. Như vậy, nếu loài người không tìm được giá cứu chuộc cho sự sống của tâm linh mình, thì khi thân thể xác thịt của người ta chết, thì tâm linh đó sẽ hư mất đời đời nơi hoả ngục, vì cố tâm linh đó đã nhận biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà không vâng giữ, không tuân theo các mạng lệnh của Ngài. Tâm linh đó phải chết vì cố nó là một tạo vật của Đức Chúa Trời, nhưng lại cứng lòng, không vâng phục và không làm ý muốn của Đấng đã tạo nên mình và ban sự sống cho mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ loài người (ra từ A-đam) là nạn nhân của tội lỗi (của A-đam thứ nhất), nên Ngài đã vì sự yêu thương mình, mà ban sự cứu rỗi cho loài người, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Mười điều răn (là nền tảng của luật pháp) cho loài người (dân Y-sơ-ra-ên là bóng cho tâm linh loài người theo tiêu chuẩn thánh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời), để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và sự tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu loài người tiếp tục vâng phục Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, tức là Lẽ thật, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

Giăng 8:31-32: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các ngươi hằng ở trong đạo Ta, thì thật là môn đồ Ta; các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi.

Bản King James version chép: ³¹Then ^{G3767} said ^{G3004} Jesus ^{G2424} to those ^{G3588} Jews ^{G2453} which ^{G3588} believed ^{G4100} on him, If ^{G1437} ye continue ^{G3306} in my word ^{G3056}, then are ye my disciples ^{G3101} indeed ^{G230}; ³² And ye shall know ^{G1097} the truth ^{G225}, and the truth ^{G225} shall make ^{G1659} you free ^{G1659}.

Chữ đạo - word ^{G3056} chép trong câu 31 trên, đó là chữ ΛΟΓΟΣ - logos, số 3056 ra từ chữ ΛΕΓΩ - lego, số 3004 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: ***Sự tỏ ra bởi lời hằng sống, là hiện thân của những sự đã được cứu mang ở trong lòng Đức Chúa Trời, là các lời của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua các tiên tri trong giao ước cũ, là sắc lệnh, là sự uỷ nhiệm và là các mạng lệnh cùng các điều răn được ban cho bởi Đức Chúa Trời.***

Đức Chúa Jêsus Christ là Con một của Đức Chúa Trời, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời, nhưng bản dịch tiếng Việt đã dùng cách ngôn để nói chữ Lời của Đức Chúa Jêsus Christ thành đạo ta, khiến cho một số không ít người ngộ nhận mà cho rằng ***đó là các lời mà Đức Chúa Jêsus đã giảng với các môn đồ của Ngài và với người ta mà thôi!***

Để người tin Chúa có thể nhận được Lẽ thật (ẩn chứa trong lời văn tự của Kinh-Thánh), thì tâm linh của người tin Chúa khi được nghe Lời Đức Chúa Trời, thì phải trở dậy tiếp nhận lấy Lời Đức Chúa Trời (vì Lời Đức Chúa Trời là mạng lệnh, là luật pháp) bắt thân thể xác thịt mình phải vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời. Vì thân thể xác thịt của người ta đã bị bán cho tội lỗi từ khi còn trong lòng mẹ, nên ma quỷ đã nhân dịp đó mà cầm buộc thân thể xác thịt đó trong tội lỗi, hành động vi phạm các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Thân thể xác thịt loài người được Đức Chúa Trời tạo nên để tâm linh loài người cai trị, sử dụng để hầu việc Đức Chúa Trời. Nếu tâm linh của người ta mà không quản trị thân thể xác thịt mình sống theo luật pháp của Đức Chúa Trời, thì hành vi tâm linh người ta không cai trị thân thể mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, đó là tội lỗi ở trước mặt Đức Chúa Trời và tâm linh đó không ăn năn tội lỗi mình, thì tội lỗi của tâm linh đó không được tha thứ, nhưng sẽ bị phán xét vào sự chết đời đời.

Khi tâm linh của người tin Chúa trở dậy bắt thân thể xác thịt mình phải phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì hành động đó là sự biểu thị, chứng minh cho tâm linh đó có đức tin nơi Danh Đức Chúa Jêsus Christ và kết quả của việc tâm linh đó cai trị xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ bảo lãnh cho

tâm linh ở trước mặt Đức Chúa Trời. Sự sống lại cho tâm linh loài người đã được thiết lập bằng mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và người ta không thể thay thế tiêu chuẩn đó bằng bất kỳ giá nào, ngoài sự vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Chỉ khi nào tâm linh người ta thật sự kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, quản trị thân thể xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì bấy giờ, tâm linh đó sẽ được Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật bày tỏ cho tâm linh đó biết Luật pháp, là những sự giấu kín trong Luật pháp văn tự. Bấy giờ, tâm linh của người đó sẽ được nuôi bằng Lẽ thật, còn được gọi là Bánh, là Nước hằng sống của Đức Chúa Trời và tâm linh người đó sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Trong hết thảy các bài do tôitử của Đức Chúa Jêsus Christ, nhờ ơn của Đức Thánh-Linh mà soạn xuống và được rao giảng ra, đều trưng dẫn Lời của Đức Chúa Trời cách đầy đủ theo như những sự đã được tỏ ra, nghĩa cả Luật pháp văn và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Trong sự mưu luận của Đức Thánh-Linh, mọi Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh đều đã được định số, nhưng sự giải nghĩa các Lời đó cũng do Đức Thánh-Linh cai trị, vì như một cây bao gồm thân cành và hoa trái là thuộc về phần ngọn, người ta có thể nhìn thấy mà biết, còn các gốc và rễ nó mọc ngầm dưới đất, người ta không thấy được, nhưng chính bộ gốc và rễ đó cung cấp sự sống thật cho thân, cành, hoa, trái của cây, nuôi sống người ta. Những sự đó là bóng về hệ thống quản lý những sự mâu nhiệm của Nước Đức Chúa Trời, chỉ được tỏ ra cho những người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định mà thôi.

Giăng 15:1-5: Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tía sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được.

Bây giờ chúng ta bắt đầu suy gẫm những sự mâu nhiệm trong điều răn thứ Tư của Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:8: Hãy nhớ ngày nghỉ đặng làm nên ngày thánh.

Bản King James version chép câu 8: ⁸Remember^{H2142} the sabbath^{H7676} day^{H3117}, to keep^{H6942} it holy^{H6942}.

Chữ **hãy nhớ** - Remember^{H2142} chép trong câu 8 trên, đó là chữ זָכַר - zakar, số 2142 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngoại động từ nhớ lại, sự kể lại, sự ghi nhớ; sự gọi về, sự triệu hồi (đại sứ), sự triệu về, sự làm cho sống lại, sự làm cho tỉnh lại; khiến cho tâm trí nhớ lại, khiến cho nghĩ đến, nhắc nhở làm cho nhớ lại, làm cho hồi tưởng lại, khiến cho lưu tâm đến, lo lắng tới;*

Chữ **ngày nghỉ** - the sabbath^{H7676} day^{H3117} trong câu 8 trên, bao gồm hai chữ, đó là chữ **ngày** và chữ **nghỉ**.

Chữ **ngày** - day^{H3117} chép trong câu 8 trên, đó là chữ יוֹם - yowm, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngày, thời gian, năm, cuộc đời, thời kỳ, thời đại, giai đoạn, sự liên quan đến thời gian, hình bóng về thời gian có liên quan đến, hoặc hôm nay, hoặc ngay lúc này, hoặc ngày mai, hay tương lai;*

Chữ **nghỉ** - the sabbath^{H7676} chép trong câu 8 trên, đó là chữ שַׁבָּת - shabbath, số 7676 ra từ chữ שַׁבָּת - shabbath, số 7673 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngày chuộc tội, sự ngừng, sự dừng công việc đang làm hoặc bất cứ một công việc nào, sự bỏ công việc hoặc sự từ bỏ, sự chữa thói nghiện ngập; sự yên nghỉ, được đặt trên nền tảng, được xây dựng trên cơ sở; khiến cho bị thất bại, khiến cho bị đau đớn bởi nhận biết mình thiếu hụt, khiến cho loại bỏ hoặc rời khỏi (những sự không tốt lành cho sự sống), khiến cho gìn giữ (bảo vệ, canh phòng) tuân theo ngày nghỉ này;*

Cụm từ **đặng làm nên ngày thánh** - to keep^{H6942} it holy^{H6942} chép trong câu 8 trên, đó là chữ שָׁמַר - qadash, số 6942 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thánh hoá ngày đó, khiến ngày đó được coi là ngày thánh, sửa soạn cho ngày đó là ngày thánh, biệt riêng ngày đó là ngày thánh, được chỉ định riêng ngày đó là thiêng liêng, thể hiện ngày đó là thiêng liêng cho mình, phải được công bố là ngày biệt riêng ra thánh;*

Lời của Đức Chúa Trời hằng còn đến muôn đời, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, toàn tri, toàn tại và loài người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên đó, được đặt vào trong một thân hình bằng bụi đất và thân hình đó được Lời Chúa gọi là nhà tạm, là đền thờ của Đức Chúa Trời, cùng được gọi

là đồ dùng cho sự công bình. Tự thân hình loài người lúc ban đầu, khi A-đam chưa phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen, đã hành động theo ý muốn của A-đam, cho đến khi A-đam bỏ Lời của Đức Chúa Trời, để cho thân thể xác thịt mình ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn. Bởi tội lỗi của A-đam, tức là bởi tội lỗi của tâm linh, mà đất cùng muôn vật trên đất, trong đó có thân thể xác thịt của loài người, bị sự rửa sả cai trị (Sáng thế ký 3:17). Bấy giờ, vì thân thể xác thịt của loài người đã ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, nên khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đã vào trong thân thể xác thịt loài người và bởi tội lỗi của A-đam mà trái đất không có người quản trị nữa, vì theo tiêu chuẩn ban đầu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định tạo nên loài người, đó là khi loài người đã trở nên giống như Đức Chúa Trời, thì loài người sẽ ban cho loài người đầy đủ quyền phép để quản trị các loài súc vật trên mặt đất này, như Kinh-Thánh đã chép:

Sáng thế ký 1:26: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.

Khi A-đam phạm tội, thì A-đam phải chết, nghĩa là A-đam phải bị hư mất đời đời và bị mất quyền quản trị đất, kể từ đó ma quỷ đã nhân dịp mà cướp quyền quản trị của A-đam mà bắt phục muôn vật trên đất này dưới quyền lực của nó (Rô-ma 8:20). Thân thể xác thịt của loài người kể từ đó đã bị quyền lực của ma quỷ bắt phục và cả thế gian đều phục dưới quyền của ma quỷ (1 Giăng 5:19) và cũng kể từ đó, loài người hết thấy đều sa vào tội lỗi, cho đến khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, để đem họ vào nơi đồng vắng Si-nai, để tại nơi này, Ngài ban Luật pháp cho họ, tức là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Mười điều răn, cùng các mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên, để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh đó, mà họ sẽ nhận được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, mà được sự sống lại cho tâm linh mình (Lê-vi ký 18:4-5 & Phục truyền luật lệ ký 30:19-20).

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải lưu truyền các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài cho con cháu họ trải các đời, nghĩa là hết thấy mọi người tin Chúa đều phải ghi nhớ mạng lệnh của Đức Chúa Trời, vì không phải đó là một thủ tục của tôn giáo, nhưng là một điều kiện bắt buộc người ta phải vâng giữ và tuân theo, vì đó sự sống của người ta, cũng như người ta nếu không ăn, không uống thì người ta sẽ đói và khát và thân thể của người ta sẽ chết. Nếu người ta không thờ, người ta cũng sẽ chết vì ngạt vậy.

Tất cả các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người ấy là loài người sẽ nhờ vâng giữ và tuân theo mà được sự sống lại cho tâm linh mình và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho thân thể xác thịt của những người nào tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài.

Khi người ta tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ biết rõ động cơ nào, thái độ nào mà người ta làm như vậy.

Khi người ta có điều kiện, người ta sẽ chọn thức ăn cho sức khỏe và sự sống mình? hay là người ta chọn cho sướng cái miệng của mình? thì người ta cũng sẽ nhận được hậu quả của những vật mà người ta đã ăn và hậu quả đó sẽ đến với người ấy tùy thuộc vào các chất dinh dưỡng có trong các thực phẩm mà người ta đã ăn, chứ không phải theo sự khôn ngoan của người ta. Cũng vậy, người giữ Luật pháp của Đức Chúa Trời theo thủ tục của tôn giáo, sẽ bị quở trách là kẻ giả hình, quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ không có tác dụng cho người đó, vì Lời của Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống và Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ xem xét hết thấy thái độ mà người ta sẽ suy nghĩ, sẽ hành động trước Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Vì thế cho nên mọi người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình khi đối diện với Luật pháp của Đức Chúa Trời, ấy là đối diện với sự yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho tâm linh mình. Nếu chúng ta muốn được sự sống phước hạnh, vui mừng, bình an, thì chúng ta phải quản trị thân thể xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời. Vì ma quỷ cùng các thiên sứ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho phải làm chứng về việc loài người đã nhận được sự ban cho Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà các thế lực đó sẽ tố cáo người ta ở trước mặt Đức Chúa Trời về những sự mà người ta đã làm dưới luật pháp của Đức Chúa Trời. Hết thấy mọi hành động, mọi hành vi, lời nói, thái độ, việc người ta làm ra bởi xác thịt mình, sẽ là bằng chứng về tình trạng thật và theo thời gian thật của tâm linh người đó ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời cân nhắc cái lòng của người ta, Ngài tra xét sự suy nghĩ, thái độ của người đó trước Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà sự vâng lời Đức Chúa Trời là của tế lễ tốt nhất, vì nhờ sự vâng lời mà tâm linh người ta được cứu rỗi, được trở về với Đức Chúa Trời, là Cha đời đời, là Chúa bình an của loài người.

Chúa Jêsus đã phán về Lễ thật này như sau: “**Không ai đã thấp đèn lại lấy thùng úp lại, hay là để dưới giường; nhưng để trên chân đèn, hầu cho ai vào nhà đều thấy sáng. Thật không có điều gì kín mà không phải lộ ra, không có điều gì giấu mà chẳng bị biết và tỏ ra. Vậy, hãy coi chừng về cách các người nghe; vì kẻ đã có, sẽ cho thêm; kẻ không có, sẽ cất lấy sự họ tưởng mình có.**” (Lu-ca 8:16-18)

Điều răn thứ Tư này nghe tưởng như đơn giản với việc: không được bỏ ngày thánh của Chúa, mà người ta gọi là “Chúa nhật”, là ngày mọi người tin Chúa sẽ đến nhà thờ, tức là nơi những người tin Chúa trong Hội-Thánh sẽ nhóm lại để thờ phượng Đức Chúa Trời mà thôi! Nhưng trong thực tế, Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài phải luôn nhớ về ngày đó theo ý nghĩa đầy đủ của chữ **nhớ**, đó là **nhớ lại ngày thánh của Chúa, kể lại những sự mà mình đã nhận được trong các ngày thánh của Chúa; gọi trở về trong tâm trí mình những sự thuộc về ngày thánh của Chúa, triệu hồi mọi sự mà mình đã nhận được các Lời của Đức Chúa Trời trong các ngày thánh đã qua và mong tiếp tục nhận được trong những ngày đó nữa, sự triệu tập các ý tưởng vốn thuộc về ngày đó, làm cho sống tinh thần của ngày đó được sống lại, làm cho mọi sự mong muốn của tâm linh mình tỉnh lại, gọi nhớ lại; khiến cho tâm trí nhớ lại tinh thần của các ngày thánh đó, khiến cho luôn nghĩ đến những ngày thánh đó, nhắc nhở làm cho luôn nhớ lại, làm cho hồi tưởng lại, khiến cho lưu tâm đến, lo lắng tới ngày đó sao cho được đẹp lòng Chúa;**

Ngày mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biệt riêng ra thánh đó không phải tính theo các ngày của dân Y-sơ-ra-ên, khi họ nhận được Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà là trải các đời, trải mọi thời đại cho đến khi không còn trái đất, không còn loài người sống trên trái đất nữa, tức là khi kế hoạch cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hoàn thành, tức là khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tìm được đủ số cho một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài.

Ngày mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài phải nhớ đến, phải gìn giữ, tức là phải **thánh hoá ngày đó, khiến ngày đó được coi là ngày thánh, sửa soạn cho ngày đó là ngày thánh, biệt riêng ngày đó là ngày thánh, được chỉ định riêng ngày đó là thiêng liêng, thể hiện ngày đó là thiêng liêng cho mình, phải được công bố là ngày biệt riêng ra thánh**, vì trong ngày đó, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ cho tuyển dân của Ngài, không phải là loài người xác thịt, nhưng là tâm linh của những người đó được yên nghỉ.

Tại điểm này, chúng ta phải hiểu rõ chữ **ngủ**, mà ngôn ngữ Hê-bơ-rơ gọi là **שַׁבָּת** - **shabbath**, số 7676 ra từ chữ **שַׁבָּת** - **shabath**.

Ma quỷ đã kích động những người ham muốn danh vọng hư không trong hàng ngũ những người tin Chúa, dấy lòng kiêu ngạo của những người đó trong sự thiếu hiểu biết của họ mà lập cái gọi là đạo Sa-bát, để lập bẫy, mở hệ phái giữ ngày Sa-bát, chống nghịch lại Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời. Hãy nhớ rằng chữ Sa-bát vốn không phải là một danh từ, mà là tính từ, nghĩa là ý nghĩa của ngày thứ bảy, ngày cuối tuần, cuối năm thứ bảy theo mà Đức Giê-Hô-Va đã định cho tuyển dân của Ngài, nhưng ma quỷ đã lừa dối người ta, biến ngày mang ý nghĩa Sa-bát thành danh từ và ma quỷ đã kéo người ta hiểu sai ý nghĩa quan trọng của ngày mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biệt riêng thánh cho Ngài.

Khi chúng ta đã phiên dịch ngôn ngữ, thì chúng ta phải tôn trọng ý nghĩa của ngôn ngữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã không nói về ngày mang danh Sa-bát, nhưng nói về một ngày đã được biệt riêng trong các tuần, các năm được biệt riêng theo luật pháp, mà ý nghĩa của chữ **sabbath** trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là **ngày chuộc tội, là ngày mà thân thể xác thịt của người ta phải nghỉ ngơi, để trong ngày đó, trong năm đó, tâm linh của người ta được nghe Lời của Đức Chúa Trời, hầu cho tâm linh của người thuộc về Đức Chúa Trời được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời khiến cho được yên nghỉ.**

Đức Chúa Trời muốn tâm linh của những người thuộc về Ngài được yên nghỉ như thế nào ?

Theo ý nghĩa của Lời Chúa chép về một ngày mà dân sự của Đức Chúa Trời phải biệt riêng ra thánh, nghĩa là ngày mà cả thân thể xác thịt và linh hồn người ta được yên nghỉ, bởi dân sự của Đức Chúa Trời sẽ được nghe Lời Đức Chúa Trời để nhận biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sẵn sàng sự yên nghỉ cho họ cùng cho dân sự của Ngài biết làm thế nào để họ, nghĩa là cả thân thể xác thịt và tâm linh họ yên nghỉ.

Chữ **ngủ** - **the sabbath**^{H7676} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký đoạn 20 câu 8 trên, đó là chữ **שַׁבָּת** - **shabbath**, số 7676 ra từ chữ **שַׁבָּת** - **shabath**, số 7673 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ngày chuộc tội, sự ngừng, sự dừng công việc đang làm hoặc bất cứ một công việc nào, sự bỏ công việc hoặc sự từ bỏ, tự chừa thói nghiện ngập; sự yên nghỉ, được đặt trên nền tảng, được xây dựng trên cơ sở; khiến cho bị thất bại, khiến cho đau**

đón bởi nhận biết mình thiếu hụt, khiến cho loại bỏ hoặc rời khỏi (những sự không tốt lành cho sự sống), khiến cho gìn giữ (bảo vệ, canh phòng) tuân theo ngày nghỉ này;

Trước khi chúng ta bước vào sự suy gẫm công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho dân sự của Ngài, trải muôn đời được yên nghỉ trong Lời Đức Chúa Trời, chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giải thích lý do tại sao tuyển dân của Ngài phải nhớ đến *ngày nghỉ* này, cùng trách nhiệm của dân sự đối với *ngày nghỉ* đó và phải *coi ngày đó là thiêng liêng, là thánh* và phải *được biệt ra thánh*.

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:9: Người hãy làm hết công việc mình trong sáu ngày;

Bản King James version chép: ⁹Six^{H8337} days^{H3117} shalt thou labour^{H5647}, and do^{H6213} all^{H3605} thy work^{H4399}

Dịch theo nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ, câu 9 trên sẽ là: **Trong sáu ngày, người sẽ phải lao động (hành động cách gắng sức, cách nỗ lực, sự dốc sức hoặc bằng sức lực của thân thể, hoặc của trí óc như một bầy tôi trung thành, sự phụng sự, sự hầu việc, sự đáp ứng yêu cầu, như một kẻ thờ phượng), sự làm tất cả (hết thảy) các công việc của mình;**

Chữ **làm hết công việc mình** chép trong câu 9 trên, bao gồm 4 chữ, đó là chữ **công việc - work^{H4399}**, chữ **hết all^{H3605}**, chữ **làm - do^{H6213}** và chữ **lao động, hành động, phục vụ, ráng sức, thờ phượng, hầu việc - labour^{H5647}** (mà bản tiếng Việt đã bỏ qua trong câu 9 trên).

Theo thứ tự như đã chép của bản tiếng Việt, chúng ta có:

Chữ **làm - do^{H6213}** chép trong câu 9 trên, đó là chữ **לַעֲשֶׂה - asah**, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hành động làm, sự thực hiện, sự học, sự thu dọn, sự sắp xếp, sự nấu nướng, sự chế tạo, sự sửa chữa, sự xây dựng, sự sản xuất, mọi hành động để hoàn thành ý định, ý muốn của xác thịt mình;**

Chữ **hết - all^{H3605}** chép trong câu 9 trên, đó là chữ **כֹּל - kôl**, số 3605 ra từ chữ **כָּלָל - kâlal**, số 3634 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **toàn bộ, hoàn toàn, tất cả, bất cứ điều gì hoặc ít hay nhiều, nhỏ hay lớn, kiểu gì hay cách gì, ở đâu, nơi chốn nào, điều gì, với ai mặc dầu;**

Chữ **công việc - work^{H4399}** chép trong câu 9 trên, đó là chữ **עֲבָדָה - abad**, số 5647 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự làm việc, công việc, công tác, nghề nghiệp, sự đáp ứng, sự phụng sự, sự hầu việc, bất kể công việc gì mà người ta phải làm để có được sản phẩm, tác phẩm, hoàn thành theo yêu cầu của ai hay là theo ý riêng mình, hoặc làm với tư cách là chủ hoặc là tôi tớ, hoặc là tự nguyện làm điều đó;**

Còn theo thứ tự được chép trong bản King James version chép, thì chữ đầu tiên mà loài người phải làm đó là chữ **labour^{H5647}**, đó là chữ **עֲבָדָה - abad**, số 5647 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **nội động từ nói về hành động sự gắng sức làm công việc, sự làm việc, nghề nghiệp, hành động, tác động, thi hành, thực hiện, đáp ứng, phụng sự, phục vụ, hầu việc, thờ phượng;**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép loài người, tức là tuyển dân của Ngài phải làm hết công việc cho sự sống của thân thể xác thịt mình trong sáu ngày, ấy là vì loài người phải trả giá xứng đáng cho tội lỗi của tâm linh, thay vì vâng phục hoàn toàn mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời để được hưởng mọi sự tốt lành mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho loài người ở trên đất này, trước khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đặt loài người vào trong vườn Ê-đen, để trông và giữ vườn, thì A-đam lại nghe theo lời vợ mình, là Ê-va, là người đã Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bởi thịt và xương của A-đam, mà phạm tội ăn trái cấm.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán xét Ê-va và A-đam như sau:

Sáng thế ký 3:6-24: Người nữ thấy trái của cây đó ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân. Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lỏa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho người biết rằng mình lỏa lồ? Người có ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn đó chăng? Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sạch trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả

đời. Ta sẽ làm cho mây cùng người nữ, dòng dõi mây cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mây, còn mây sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi. A-đam gọi vợ là Ê-va, vì là mẹ của cả loài người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy da thú kết thành áo dài cho vợ chồng A-đam, và mặc lấy cho. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Nay, về sự phân biệt điều thiện và điều ác, loài người đã thành một bậc như Chúng Ta; vậy bây giờ, Ta hãy coi chừng, e loài người giơ tay lên cũng hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen đặng cây cây đất, là nơi có người ra. Vậy, Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn, rồi đặt tại phía đông vườn Ê-đen các thần chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòa, để giữ con đường đi đến cây sự sống.

Mọi điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chép trên hai bảng đá và trao cho Môi-se và chính Môi-se đã chép lại hết thảy mọi điều đó vào một cuốn sách, được gọi quyển sách Luật pháp, để dạy lại cho dân sự của Đức Chúa Trời. Như vậy, trong ngày nghỉ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, dân sự sẽ được nghe lại và nhận biết ý nghĩa của những sự đã xảy ra, hầu cho dân sự nhận biết trách nhiệm của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài được biết trong ngày thứ Bảy của sự sáng thế của Đức Chúa Trời, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm gì để cho loài người được yên nghỉ.

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:10: **nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người: trong ngày đó, người, con trai, con gái tôi trai tớ gái, súc vật của người, hoặc khách ngoại bang ở trong nhà người, đều chớ làm công việc chi hết;**

Bản King James version chép: ¹⁰But the seventh^{H7637} day^{H3117} is the sabbath^{H7676} of the LORD^{H3068} thy God^{H430}: in it thou shalt not do^{H6213} any^{H3605} work^{H4399}, thou, nor thy son^{H1121}, nor thy daughter^{H1323}, thy manservant^{H5650}, nor thy maidservant^{H519}, nor thy cattle^{H929}, nor thy stranger^{H1616} that is within thy gates^{H8179}:

Có nghĩa là: *Nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của người: trong ngày đó, người, hoặc con trai hay là con gái của người, hoặc tôi tớ trai hoặc tôi tớ gái của người, hay là các súc vật của người, hoặc các khách lạ đang ở trong các nhà (trong những nơi thuộc về) người;*

Chữ thứ bảy - the seventh^{H7637} chép trong câu 10 trên, đó là chữ שְׁבִיעִי - shebiy'iy, số 7637, ra từ gốc, là chữ שַׁבָּע - shaba', số 7650 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *số thứ tự là ngày thứ bảy; để thề, bắt phải thề, bắt phải hứa nguyện, sự khẩn nài, sự van nài, lời tuyên thệ;*

Chữ nghỉ - the sabbath^{H7676} chép trong câu 10 trên, đó là chữ שַׁבָּת - shabbath, số 7676 ra từ chữ שַׁבָּת - shabbath, số 7673 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngày chuộc tội, sự ngừng, sự dừng công việc đang làm hoặc bất cứ một công việc nào, sự bỏ công việc hoặc để từ bỏ, để chừa sự nghiệm ngáp; sự yên nghỉ, được đặt trên nền tảng, được xây dựng trên cơ sở; khiến cho bị thất bại, khiến cho đau đớn bởi nhận biết mình thiếu hụt, khiến cho loại bỏ hoặc rời khỏi (những sự không tốt lành cho sự sống), khiến cho gìn giữ (bảo vệ, canh phòng) tuân theo ngày nghỉ này;*

Chữ khách ngoại bang - stranger^{H1616} chép trong câu 10 trên, đó là chữ גֵר - ger, số 1616 ra từ chữ גֵר - guwr, số 1481 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người tạm trú, người cư trú tạm thời, người mới chưa có quyền thừa kế, khách lạ tạm trú một thời gian,*

Chữ trong nhà người - within thy gates^{H8179} chép trong câu 10 trên, đó là chữ שְׁעָרַי - sha'ar, số 8179 ra từ chữ שְׁעָרַי - sha'ar, số 8176 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bên trong cửa, trong các nhà của người và thuộc về người, trong các vị trí hay trong chỗ đứng, chỗ ngồi hoặc chỗ nằm mà người cho phép, trong những nơi thuộc về người, trong những chợ thuộc về người;*

Trong mạng lệnh này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho tuyển dân của Ngài phải nhận biết trách nhiệm của mình, là tôn trọng ngày thánh này, không phải là tôn trọng thời gian của ngày đó theo lịch, nhưng là trong ý thức, trong lòng của mình, tuyển dân của Đức Chúa Trời phải biết ngày đó là ngày họ phải chứng minh đức tin của mình, chứng minh tình yêu của mình, chứng minh sự trông cậy của mình trước sự yêu thương của Đức Chúa Trời, không phải bởi vì đó là mạng lệnh, nhưng trong sự hiểu biết mà người thuộc về Đức Chúa Trời biết mình sẽ được ra mắt Đức Chúa Trời, để dâng của tế lễ trong sự cảm tạ, vì nếu chẳng phải Đức Chúa Trời ban cho, thì dưới đất này người ta chẳng có thể nhận lãnh được chi hết. Không phải chỉ trong ngày đó thân thể xác thịt người ta được nghỉ ngơi, mà là ngày họ dừng lại tất cả mọi sự thuộc về công việc làm, ngay cả trong lòng, trong ý tưởng, trong sự toan tính lên kế hoạch cho các ngày sau đó liên quan đến cuộc sống của xác thịt mình cũng phải dừng lại, vì loài người là công việc do tay Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời làm nên và Danh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đang ở trên họ.

Dân sự của Đức Chúa Trời phải nhận biết rằng, bất kỳ một mạng lệnh nào đã phán ra từ miệng của Đức Giê-Hô-Va, được chép xuống trong Kinh-Thánh, thì loài người phải vâng giữ và làm theo, vì ma quỷ, cũng như các thiên sứ của Đức Chúa Trời sẽ làm chứng nghịch lại hết thảy mọi hành vi của người ta đã làm ra, đã nói ra, đã gây ra dưới Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Dân sự của Đức Chúa Trời phải nhận biết rằng, trái đất này là môi trường mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên để đào tạo, huấn luyện, rèn tập loài người, để Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tìm ra từ loài người trên đất này, xem ai là người có lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng, như Kinh-Thánh đã chép.

Thi-Thiên 14:1-3: Kẻ ngu dại nói trong lòng rằng: chẳng có Đức Chúa Trời. Chúng nó đều bại hoại, đã làm những việc gớm ghiếc; Chẳng có ai làm điều lành. Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống các con loài người, đặng xem thử có ai khôn ngoan, tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng. Chúng nó thay thảy đều bội nghịch, cùng nhau trở nên ô uế; chẳng có ai làm điều lành, dầu một người cũng không.

Đối với dân Y-sơ-ra-ên cũng như với mọi người tin Chúa trong thời kỳ sau rốt này cũng vậy, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đối xử mới mọi người theo một tiêu chuẩn, tức là theo mạng lệnh mà Ngài đã phán, không có sự tây vạy, vì chính Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời - Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời, đã đến thế gian này để làm cho Luật pháp của Đức Chúa Trời vững lập, nghĩa là loài người trái các thời đại đều phải tôn trọng Luật pháp của Đức Chúa Trời và các tội tở của Đức Chúa Jêsus Christ cũng sẽ nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà tiếp tục làm cho Luật pháp của Đức Chúa Trời được vững lập, như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm công việc đó.

Ma-thi-ơ 5:17-20: Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn ấy, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì Ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trởi hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.

Bản King James version chép câu 17 trên như sau: ¹⁷Think ^{G3543} not that I am come ^{G2064} to destroy ^{G2647} the law ^{G3551}, or ^{G2228} the prophets ^{G4396}; I am not come ^{G2064} to destroy ^{G2647}, but to fulfil ^{G4137}.

Chữ **luật pháp** - the law ^{G3551} chép trong câu 17 trên, đó là chữ νόμος - nomos, số 3551 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *luật pháp (là sự ra lệnh, sự truyền lệnh, sự sai khiến bắt phải tuân theo, năm sách của Môi-se), nguồn gốc, nguyên tắc, yếu tố cơ bản của luật pháp.*

Chữ **làm cho trọn** - to fulfil ^{G4137} chép trong câu 17 trên, đó là chữ πληρόω - pleroo, số 4137 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *làm cho được đầy đủ, làm cho được đầy dẫy, làm cho tìm được địa vị xứng đáng, làm cho được truyền bá ra khắp nơi, làm cho có tác dụng, có uy thế; làm cho thỏa mãn, đáp ứng nhu cầu; làm cho được chấp hành, được thi hành, được thực hành, được thể hiện ra; làm cho hoàn thành được mục đích đã định; làm cho ứng nghiệm điều đã định trước; làm cho được hoàn thành kế hoạch đã định; làm cho được trọn vẹn, được hoàn hảo; làm cho được rao giảng ra cách đầy đủ, cách hoàn toàn;*

Trong ngày nghỉ, tức là ngày thứ bảy, là ngày cuối tuần, thế gian đã định là ngày của Chúa và người Việt Nam gọi ngày đó là **Chủ nhật**, còn người tin Chúa thì gọi ngày đó là **Chúa nhật** và người ta đã định rõ ý nghĩa đó qua việc in chữ và số màu đỏ trên các cuốn lịch quanh năm cho các ngày được gọi là Chủ nhật đó.

Người Việt Nam đã ngộ nhận ngày được gọi là Chủ nhật đó là ngày thứ nhất trong tuần, và ngày kế tiếp sau đó là ngày thứ Hai, như vậy là không đúng với mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Một thí dụ để chúng ta so sánh, đó là người Trung Hoa đã có chữ viết từ rất lâu so với người Việt Nam, và dù họ có nhiều dân tộc trong nước đó, nhưng chữ viết của họ cũng định rõ ngày Chúa nhật đó được gọi là **Ngày Chủ của tuần**, hoặc lời họ nói chuyện trong giao tiếp xã hội với nhau, là **ngày lễ bái**, còn ngày mà người Việt Nam gọi là thứ Hai đó, thì họ gọi và viết là **Ngày thứ nhất của tuần**.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài nhận biết chân giá trị của **ngày nghỉ** dành cho sự sống của linh hồn mình cần phải được yên nghỉ thông qua việc họ sẽ được đối diện với công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập giao ước với tuyển dân của Ngài qua việc Ngài ban Luật pháp của Ngài cho họ, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ giám sát mọi công việc của họ sẽ làm trong sáu ngày, và đến ngày thứ bảy đó, là ngày của Đức Chúa Trời sẽ dành cho họ, vì trong ngày đó, Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ thông qua chức vụ của các thầy tế lễ mà Ngài dạy dỗ, dẫn dắt tâm linh họ cho được hiểu biết các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, vì trong ngày đó, Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi tâm linh người ta, tức là cho những người nào có lòng tìm kiếm Ngài.

Thi-Thiên 18:20-30: Đức Giê-hô-va đã thưởng tôi tùy sự công bình tôi, báo tôi theo sự thanh sạch của tay tôi. Vì tôi đã giữ theo các đường lối Đức Giê-hô-va, chẳng có làm ác xây bỏ Đức Chúa Trời tôi. Vì các mạng lệnh Ngài đều ở trước mặt tôi, còn luật lệ Ngài, tôi nào bỏ đâu. Tôi cũng ở trọn vẹn với Ngài, giữ lấy mình khỏi ác. Vì vậy, Đức Giê-hô-va đã báo tôi tùy sự công bình tôi, thưởng tôi theo sự thanh sạch của tay tôi trước mặt Ngài. Kẻ hay thương xót, Chúa sẽ thương xót lại; Đối cùng kẻ trọn vẹn, Chúa sẽ tỏ mình trọn vẹn lại; Đối cùng kẻ thanh sạch, Chúa sẽ tỏ mình thanh sạch lại; Còn đối cùng kẻ trái nghịch, Chúa sẽ tỏ mình nhặt nhiệm (đối nghịch) lại. Vì Chúa cứu dân bị khốn khổ; Nhưng sụp mắt kẻ tự cao xuống. Chúa thắp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiến cho những kẻ nào nường nấu mình nơi Ngài.

Vì dân Y-sơ-ra-ên được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn ra từ giữa thế gian này, để thông qua dân Y-sơ-ra-ên mà muôn dân trên đất này nhận biết Đức Giê-Hô-Va và như vậy, dân Y-sơ-ra-ên phải xưng Danh Đức Giê-Hô-Va ra qua mọi công việc của họ, đặc biệt là trong ngày được biệt ra thánh này, thì hết thảy mọi công việc của dân Y-sơ-ra-ên phải ngừng và mọi người được huy động, được tuyển dụng để làm công việc cho dân Y-sơ-ra-ên đó, cũng phải được nghỉ và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn mọi người trong thế gian đều được đến nơi đền thờ của Ngài để được nghe Luật pháp của Ngài.

Tuyển dân của Đức Chúa Trời không được sử dụng bất kỳ một thứ lý luận nào cho công việc của mình phải hoạt động trong ngày nghỉ của Đức Giê-Hô-Va, ngoại trừ công việc bất ngờ xảy ra cần có sự can thiệp để giải cứu, để cứu chuộc, để giải thoát liên quan đến sự sống của người ta hoặc liên quan đến trách nhiệm đã có chép trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, hoặc người tin Chúa phải tuân theo mạng lệnh của cấp trên mình trong hoàn cảnh bắt buộc thuộc về Luật pháp của Đức Chúa Trời cho phép, mà người đó phải tuân theo.

Khi một người tin Chúa đã nhận biết luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mình, mà khi đi xin việc vẫn chấp nhận phải làm công việc trong ngày nghỉ của Đức Chúa Trời, thì người ấy đã vi phạm điều răn của Đức Chúa Trời, người đó phạm tội vì đã không tin rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sắm sẵn mọi sự tốt lành cho sự sống của người ấy, là phần chúng ta sẽ học tiếp sau đây.

Trong **ngày nghỉ** của Chúa đó, những người khách trong nhà của người tin Chúa (nếu có), phải được người tin Chúa giải thích ý nghĩa của điều răn thứ Tư này, hầu cho những người đó nhận biết sự yêu thương của Đức Chúa Trời đối với loài người và nếu những người đó chấp nhận đến thờ phượng Chúa, thì người tin Chúa phải đem họ cùng đi với mình đến thờ phượng Đức Chúa Trời.

Trong ngày được gọi là ngày thánh, là Chúa nhật, dân sự của Đức Chúa Trời phải chấp hành tuyệt đối mạng lệnh của Đức Chúa Trời về việc nghỉ hoàn toàn công việc của mình, tức là những công việc mà người

ta vẫn làm để lo sự sống mình, như thương mại, buôn bán, phục vụ khách, mở tiệm hoặc làm bất cứ việc gì để thu hoa lợi cho mình, vì như vậy, người đó đã tự tỏ ra mình là người vô tín, vì người đó cho rằng, Đức Chúa Trời đã không lo được cho người đó được sự sống ở trên đất này.

Bây giờ chúng ta cùng bước tiếp tới sự giải thích của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, về lý do Ngài mạng lệnh cho tuyển dân của Ngài phải giữ ngày nghỉ đó và phải biệt ngày đó r a thánh.

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:11: vì trong sáu ngày Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời, đất, biển, và muôn vật ở trong đó, qua ngày thứ bảy thì Ngài nghỉ: vậy nên Đức Giê-hô-va đã ban phước cho ngày nghỉ và làm nên ngày thánh.

Bản King James version chép: ¹¹For in six ^{H8337} days ^{H3117} the LORD ^{H3068} made ^{H6213} heaven ^{H8064} and earth ^{H776}, the sea ^{H3220}, and all ^{H3605} that in them is, and rested ^{H5117} the seventh ^{H7637} day ^{H3117}: wherefore ^{H5921} the LORD ^{H3068} blessed ^{H1288} the sabbath ^{H7676} day ^{H3117}, and hallowed ^{H6942} it.

Chữ **đã dựng** - made ^{H6213} chép trong câu 11 trên, đó là chữ **עָשָׂה** - 'ásâh, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đã làm hoặc đã chế tạo, đã thực hiện, đã thu dọn, đã chuẩn bị, đã sắp xếp, đã hoàn thành, đã làm xong, đã thanh toán, đã trả trước, đã đề bạt, đã đề xuất, đã thăng chức, đã đi trước, đã chỉ định, đã bổ nhiệm, đã chọn, đã lập, đã hẹn ngày, đã làm cho thích hợp, đã sanh sản, đã chịu đựng, đã dành cho, đã ban cho, đã tìm chỗ ở cho, đã đặt để, đã đưa ra, đã nhất định, đã chắc chắn, đã có trách nhiệm với điều đó, đã cam kết, đã uỷ thác, đã giải quyết, đã công nhận, đã duy trì, đã bảo vệ, đã gìn giữ, đã quan sát, đã theo dõi, đã làm cho ứng nghiệm, đã thực hiện lời hứa, đã thực hành, đã rèn tập, đã rèn luyện, đã sửa soạn sửa chữa, đã chuẩn bị đầy đủ, đã dự phòng, đã cung cấp cho, đã quy định, đã tìm kiếm cho, đã báo trả cho xứng đáng, đã làm cho những sự đó được xảy ra đúng như ý đã định;*

Chữ **trời** - heaven ^{H8064} chép trong câu 11 trên, đó là chữ **שָׁמַיִם** - shamyim, số 8064 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thiên đàng, bầu trời, các tầng trời có thể thấy được bằng mắt thường hoặc qua các công cụ trợ giúp, vũ trụ với các ngôi sao, tinh tú có thể thấy được bằng mắt thường,*

Chữ **đất** - earth ^{H776} chép trong câu 11 trên, đó là chữ **אֲרֶצֶת** - 'erets, số 776 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trái đất, đất đai, ruộng đất, thế gian, muôn vật được tạo nên trên đất, các vùng, các miền của trái đất,*

Chữ **biển** - the sea ^{H3220} chép trong câu 11 trên, đó là chữ **יָם** - yâm, số 3220 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *biển, đại dương; Khi không được dùng để nói thì chữ này có nghĩa là để gắm, để rỗng lên như sự tử;*

Chữ **nghỉ** - rested ^{H5117} chép trong câu 11 trên, đó là chữ **נָח** - nuwach, số 5117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự nghỉ ngơi tuyệt đối, sự yên tâm, sự yên lòng, sự thanh thản, sự thư thái,*

Chữ **vậy nên** - wherefore ^{H5921-H3651} chép trong câu 11 trên, đó là chữ **עַל** - 'al, số 5921 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trên hết thấy mọi sự đã có, đã làm, đã tạo ra, đã hoàn thành; vượt trên tất cả thời gian, trên tất cả mọi lý lẽ, mọi lý luận, mọi lý trí;*

Chữ **ban phước** - blessed ^{H1288} chép trong câu 11 trên, đó là chữ **בָּרַךְ** - barak, số 1288 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ban phước cho, chào mừng, làm cho được chú ý đến, lời tán dương, lời ca ngợi, lời ca tụng ;*

Chữ **làm nên ngày thánh** - hallowed ^{H6942} it chép trong câu 11 trên, đó là chữ **קִדַּשׁ** - qadash, số 6942 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thánh hoá ngày đó, khiến ngày đó được coi là ngày thánh, sửa soạn cho ngày đó là ngày thánh, biệt riêng ngày đó là ngày thánh, được chỉ định riêng ngày đó là thiêng liêng, thể hiện ngày đó là thiêng liêng cho mình, phải được công bố là ngày biệt riêng ra thánh;*

Chúng ta hãy xem công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho trái đất này trước khi Ngài tạo nên loài người trên đất này.

Sáng thế ký 1:1-26: Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất. Và, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước. Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng. Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối. Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có một khoảng không ở giữa nước đặng phân rẽ nước cách với nước. Ngài làm nên khoảng không, phân rẽ nước ở dưới khoảng không cách với nước ở trên khoảng không;

thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên khoảng không là trời. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhì. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Những nước ở dưới trời phải tụ lại một nơi, và phải có chỗ khô cạn bày ra; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên chỗ khô cạn là đất, còn nơi nước tụ lại là biển. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh cây cỏ; cỏ kết hạt giống, cây trái kết quả, tùy theo loại mà có hạt giống trong mình trên đất; thì có như vậy. Đất sanh cây cỏ: cỏ kết hạt tùy theo loại, cây kết quả có hạt trong mình, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ ba. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặng phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặng soi sáng đất, đặng cai trị ban ngày và ban đêm, đặng phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời. Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời ban phước cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên một môi trường cực kỳ hoàn hảo và không có một danh từ nào có thể tả đủ về sự hoàn hảo của môi trường bao quanh trái đất, soi sáng cho trái đất cùng mọi sự để duy trì sự sống cho muôn vật trên đất mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên, để rồi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đặt loài người được Ngài dùng Lời phán của Ngài mà tạo nên theo ảnh tượng của Ngài trên trái đất đó, để quản trị trái đất cùng muôn vật trên đất này.

Sáng thế ký 1:27-31: Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Này, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng Ngài và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban phước cho loài người, mà ý nghĩa của sự ban phước đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chào mừng loài người được tạo nên trên đất này và sự chào mừng đó còn có nghĩa là sự chúc mừng loài người trước các thiên sứ ở trên trời và trong thiên đàng cho họ được biết về loài người, cùng nhận biết chủ quyền mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người trên đất này, cùng giao ước của Ngài bảo đảm sự sống cho loài người cũng như cho muôn vật sống ở trên đất này.

Tiếp theo, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời công bố kết quả của công việc Ngài đã được hoàn thành và đã được làm xong trong sự Khôn ngoan và sự Mưu luận của Ngài.

Sáng thế ký 2:1-4: Ấy vậy, trời đất và muôn vật đã dựng nên xong rồi. Ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời làm xong các công việc Ngài đã làm, và ngày thứ bảy, Ngài nghỉ các công việc Ngài đã làm. Rồi, Ngài ban phước cho ngày thứ bảy, đặt là ngày thánh; vì trong ngày đó, Ngài nghỉ các công việc đã dựng nên và đã làm xong rồi. Ấy là gốc tích trời và đất khi đã dựng nên, trong lúc Giê-hô-va Đức Chúa Trời dựng

nên trời và đất.

Bản King James version chép: ¹ Thus the heavens^{H8064} and the earth^{H776} were finished^{H3615}, and all^{H3605} the host^{H6635} of them. ² And on the seventh^{H7637} day^{H3117} God^{H430} ended^{H3615} his work^{H4399} which^{H834} he had made^{H6213}; and he rested^{H7673} on the seventh^{H7637} day^{H3117} from all^{H3605} his work^{H4399} which^{H834} he had made^{H6213}. ³ And God^{H430} blessed^{H1288} the seventh^{H7637} day^{H3117}, and sanctified^{H6942} it: because^{H3588} that in it he had rested^{H7673} from all^{H3605} his work^{H4399} which^{H834} God^{H430} created^{H1254} and made^{H6213}. ⁴ These^{H428} are the generations^{H8435} of the heavens^{H8064} and of the earth^{H776} when they were created^{H1254}, in the day^{H3117} that the LORD^{H3068} God^{H430} made^{H6213} the earth^{H776} and the heavens^{H8064},

Các chữ **ngủ** - rested^{H7673} được chép trong câu 2 và câu 3 trên, đều là chữ **שָׁבַט** - shabath, số 7673, là gốc của chữ **ngủ** cũng được chép trong sách Xuất Ê-díp-tô Ký đoạn 20 câu 8 và câu 10 mà chúng ta đang học, là chữ **שַׁבָּת** - shabbath, số 7676 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là *sự ngừng công việc đã làm, sự nghỉ ngơi trong sự thanh thản, trong sự yên tâm.*

Tại sao Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lại nghỉ công việc của Ngài?

Câu trả lời đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ ra ngay trong ngày thứ bảy của cuộc sáng thế.

Sáng thế ký 2:1-2: Ấy vậy, trời đất và muôn vật đã dựng nên xong rồi. Ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời làm xong các công việc Ngài đã làm, và ngày thứ bảy, Ngài nghỉ các công việc Ngài đã làm.

Chữ **xong rồi** - were finished^{H3615} chép trong câu 1 và câu 2 trên, đó là chữ **כָּלָה** - kalah, số 3615 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đã hoàn thành, đã làm xong, đã đạt được tiêu chuẩn, đã đạt được mục đích, đã làm trọn, đã quyết định, đã định rõ, đã định đoạt, đã đặt giới hạn, đã kết thúc, đã kết quả, đã làm cho đầy đủ, đã được sử dụng, đã vẽ dự án, đã vẽ biểu đồ, đã đánh dấu, đã bày mưu, đã định sẵn kỳ cuối cùng, đã sửa soạn xong sự kết thúc, đã đáp ứng những sự được mong đợi, đã làm cho được ứng nghiệm, đã sửa soạn, đã tiêu thụ, đã mãn hạn giao ước, đã làm cho bị phá huỷ, đã làm cho bị diệt vong, đã làm cho biến mất,*

Chữ **ban phước** - blessed^{H1288} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **בָּרַךְ** - barak, số 1288 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ban phước, chúc mừng, chào mừng, ca tụng, khen ngợi, khiến cho quỳ xuống;*

Chữ **đặt là ngày thánh** - sanctified^{H6942} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **קָדַשׁ** - qadash, số 6942 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thánh hoá ngày đó, khiến ngày đó được coi là ngày thánh, sửa soạn cho ngày đó là ngày thánh, biệt riêng ngày đó là ngày thánh, được chỉ định riêng ngày đó là thiêng liêng, thể hiện ngày đó là thiêng liêng cho mình, phải được công bố là ngày biệt riêng ra thánh;* Chữ **קָדַשׁ** - qadash, số 6942 này cũng là chữ là **ngày thánh** được chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 20:11 mà chúng ta đang học.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân Ngài nhận biết chân giá trị của hết thảy các công việc mà Ngài đã làm trong sáu ngày của cuộc sáng thế đó được hoàn thành vào ngày thứ Bảy của Ngài, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn dạy dỗ tuyển dân của Ngài nhận biết công việc của Ngài, mà học theo Ngài và áp dụng trình tự cho mọi công việc của mình, vì mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người để kế tự Ngài, mà muốn kế tự Đức Chúa Trời thì trước hết, tuyển dân của Đức Chúa Trời phải nhìn biết công việc của Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài nhận biết quyền phép để tạo nên muôn vật đó là ở nơi Lời Đức Chúa Trời và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển của Ngài được sở hữu Lời Đức Chúa Trời để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà tuyển dân của Đức Chúa Trời có thể quản trị đất, mà trước hết là phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời cho tâm linh mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài nhận biết rằng, sự sống của muôn vật là ở trong tay Ngài, ngoài Ngài ra, không có một thần nào khác để nhờ đó mà người ta được cứu, được nuôi dưỡng, được bảo vệ, được chữa lành và được sự sống đời đời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài nhận biết rằng hết thảy mọi sự liên quan đến sự sống của loài người đều thuộc về Ngài và do Ngài cai trị, ấy là để loài người biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự sống của loài người và của muôn vật. Việc loài người phải bị khốn khổ ấy là do tội lỗi của loài người tự gây cho mình, khi loài người không vâng giữ và không tuân theo tiếng phán của Ngài.

Kể từ loài người (A-đam và Ê-va) bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen của Đức Chúa Trời, thì thân thể xác thịt của loài người đã bị sự rửa sả cai trị, bị ma quỷ cầm buộc trong quyền lực của sự tội và sự chết, còn tâm linh loài người thì phải ngồi ở trong bóng của sự chết và nếu tâm linh loài người không nhận được giá cứu chuộc cho sự sống của tâm linh mình, thì khi thân thể xác thịt của người ta chết, tâm linh của người ấy cũng bị hư mất đời đời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự yêu thương, Ngài đã biết sự cuối cùng của muôn vật do Ngài đã tạo dựng nên, vì ấy là trong sự Khôn ngoan và sự Mưu luận mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm nên mọi sự ấy, để tìm một dòng dõi thánh, một dòng dõi luôn yêu mến Ngài, kính sợ Ngài và trung thành với Ngài.

Việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời định ra một ngày được gọi gọi là ngày thánh đó chính là sự thiết lập giao ước của Ngài đối với tuyển dân của Ngài, tức là với hết thảy những người nào nghe tiếng của Ngài mà hết lòng trở lại với Ngài, để được chính Ngài, chiếu sự sáng thật của Ngài trên người đó, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi tâm linh người đó, khiến tâm linh đó được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu người đó, cả Thân thể và Tâm linh người đó làm hoà lại với Ngài và noi theo Ngài.

Việc coi ngày nghỉ của Đức Giê-Hô-Va đó là ngày thánh, không phải làm bằng thủ tục, mà chính là sự thiết lập trong ý tưởng của mình sự tôn trọng ngày thánh của Đức Chúa Trời, giữ trong lòng mình một tiêu chuẩn cho ngày đó là ngày thánh, vì trong ngày đó, chính Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ dùng Lời của Ngài để khiến người ta được nên thánh, chứ không phải là nhờ các lễ vật có giá trị dâng lên cho Đức Chúa Trời mà người ta được nên thánh, vì Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, muôn vàn của tế lễ của loài người đều không có giá trị gì đối với Ngài, nhưng chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn loài người trân trọng ngày đó, yêu mến ngày đó, luôn mong nhớ về ngày, vì cơ ngày đó họ sẽ được thờ phượng Đức Giê-Hô-Va và được nghe tiếng phán của Ngài và được chính Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dắt dẫn vào các Lễ thật của Ngài và Ngài khiến chúng ta được nên thánh, hầu cho chúng ta sẽ đến gần Ngài và sẽ được ở tr ong Ngài.

Điều gì sẽ xảy đến với những người không vâng giữ ngày thánh, tức những ngày được gọi là ngày sa-bát của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ?

Xuất Ê-díp-tô Ký 31:12-18: **Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Phần người, hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Nhất là các người hãy giữ ngày sa-bát Ta, vì là một dấu giữa Ta và các người, trải qua mọi đời, để thiên hạ biết rằng Ta, là Đức Giê-hô-va, làm cho các người nên thánh. Vậy, hãy giữ ngày sa-bát, vì là một ngày thánh cho các người. Kẻ nào phạm đến ngày đó, phải bị xử tử; kẻ nào làm một việc chi trong ngày đó, cũng sẽ bị truất khỏi vòng dân sự. Người ta sẽ làm công việc trong sáu ngày, nhưng qua ngày thứ bảy là ngày sa-bát, tức là ngày nghỉ, biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va. Trong ngày sa-bát hễ ai làm một việc chi sẽ bị xử tử. Ấy vậy, dân Y-sơ-ra-ên sẽ giữ ngày sa-bát trải các đời của họ, như một giao ước đời đời. Ấy là một dấu đời đời cho Ta cùng dân Y-sơ-ra-ên, vì Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời và đất trong sáu ngày, qua ngày thứ bảy Ngài nghỉ và lấy sức lại. Khi Đức Giê-hô-va đã phán xong cùng Môi-se tại núi Si-na-i, bèn cho người hai bảng chứng bằng đá, bởi ngón tay Đức Chúa Trời viết ra.**

Chúng ta nhận biết ý nghĩa mâu nhiệm của ngày Sa-bát, tức là ngày nghỉ của Đức Giê-Hô-Va như thế nào cho đúng?

Trước hết chúng ta cần phải hiểu rõ ý nghĩa của chữ ngày Sa-bat của Đức Giê-Hô-Va, lễ vượt qua của Đức Giê-Hô-Va.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:1-11: **Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Tháng này định làm tháng đầu cho các người, tức là tháng giêng trong quanh năm. Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vết chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mày cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và dầu, giò, với bộ lòng. Các người chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại,**

hãy thiêu đi. Vậy, ăn thịt đó, phải như vậy: Dây lưng cột, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hối hả; ấy là lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va.

Trong thuộc thế, chúng ta đã nghĩ rằng, đó là lễ vượt qua của dân Y-sơ-ra-ên, vì Đức Giê-Hô-Va là Thần Linh Chí Cao, không có một quyền lực nào có thể gây khó khăn cho Ngài khiến Ngài phải vượt qua ! Thế nhưng đây chính là công việc của Đức Giê-Hô-Va, cũng như cuộc sáng thế là của Đức Giê-Hô-Va, kế hoạch tìm một dòng dõi thánh cũng là của Đức Giê-Hô-Va và muôn vật, từ vật thấy được hay không thấy được, hoặc trên thiên đàng, hoặc ngoài thiên đàng, trong vũ trụ cùng muôn vật trong đó đều của Đức Giê-Hô-Va và thuộc về Đức Giê-Hô-Va, vì thế cho nên Đức Giê-Hô-Va đã phán về công việc của Ngài, là các ngày lễ, hoặc ngày nghỉ, hoặc ngày chuộc tội cho loài người, cũng là của Đức Giê-Hô-Va, vì loài người chúng ta là công việc của tay Ngài và Đức Giê-Hô-Va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng, cả thế gian đều thuộc về Ngài.

Vậy nên khi Đức Giê-Hô-Va phán rằng: **các người hãy giữ ngày sa-bát Ta, vì là một dấu giữa Ta và các người, trải qua mọi đời, để thiên hạ biết rằng Ta, là Đức Giê-hô-va, làm cho các người nên thánh.** Thì đó là mạng lệnh trải muôn đời, không có thể bỏ qua hay là thay đổi được, vì trong Đức Chúa Trời, loài người chúng ta chỉ có một ngày cho chúng ta được yên nghỉ, đó là ngày của Đức Chúa Trời đã định.

Hê-bơ-rơ 4:1-16: **Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kéo trong chúng ta có ai bị trừ ra chăng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Đây là lời thề ta đã lập trong cơn thanh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thư của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay,” như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Vả, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy. Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho không có một người nào trong chúng ta theo gương kẻ chẳng tin kia mà vấp ngã. Vì lời của Đức Chúa Trời là lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đổi chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thầy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại, ấy vậy, vì chúng ta có thầy tế lễ thượng phẩm lớn đã trải qua các tầng trời, tức là Đức Chúa Jê-sus, Con Đức Chúa Trời, thì hãy bền giữ đạo chúng ta đã nhận tin. Vì chúng ta không có thầy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể cảm thương sự yếu đuối chúng ta, bèn có một thầy tế lễ bị thử thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội. Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngôi ơn phước, hầu cho được thương xót và tìm được ơn để giúp chúng ta trong thì giờ có cần dùng.**

Khi Đức Chúa Jê-sus Christ thi hành chức vụ, Ngài đã giảng dạy trong các nhà hội trong ngày Sa-bát, Ngài đã giảng cho người ta hiểu mục đích của ngày Sa-bát đó là ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng quyền phép của Lời Ngài để khiến cho những người tin đến Danh Ngài được yên nghỉ, cả thuộc thể và thuộc linh, vì dân Y-sơ-ra-ên đã hiểu không đúng về mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va về việc người ta phải ngừng các công việc mình, là những công việc lo cho sự sống của xác thịt mình, chứ không phải là không được làm bất kỳ việc gì.

Lu-ca 13:10-17: **Một ngày Sa-bát, Đức Chúa Jê-sus giảng dạy trong nhà hội kia. Vả, tại đó, có người đàn bà mắc quỷ ám, phải đau liệt đã mười tám năm; cong lưng chẳng đứng thẳng được. Đức Chúa Jê-sus vừa thấy, gọi mà phán rằng: Hỡi đàn bà kia, người đã được cứu khỏi bệnh; Ngài bèn đặt tay trên mình người. Tức thì, người đứng thẳng lên được, và ngợi khen Đức Chúa Trời. Bấy giờ người cai nhà hội nhân Đức Chúa Jê-sus đã chữa bệnh trong ngày Sa-bát, thì giận mà cất tiếng nói cùng đoàn dân rằng: Có sáu ngày phải làm việc, vậy hãy đến trong những ngày ấy để được chữa cho, đừng đến trong ngày Sa-bát. Nhưng Chúa đáp rằng: Hỡi kẻ giả hình, mỗi người trong các người, đang ngày Sa-bát, há không mở bò hoặc lừa mình ra khỏi máng cỏ, dắt đi uống nước hay sao? Con gái của Áp-ra-ham này, quỷ Sa-tan đã**

cầm buộc mười tám năm, há chẳng nên mở trời cho nó trong ngày Sa-bát sao? Ngài phán như vậy, thì các kẻ thù nghịch cùng Ngài đều hổ thẹn, và cả dân chúng vui mừng về mọi việc vinh hiển Ngài đã làm.

Lu-ca 14:1-6: Một ngày Sa-bát, Đức Chúa Jê-sus vào nhà một người kẻ cả dòng Pha-ri-si để dùng bữa, những người ở đó dòm hành Ngài. Số là có một người mắc bệnh thủy thũng ở trước mặt Ngài. Đức Chúa Jê-sus cất tiếng hỏi thầy dạy luật và người Pha-ri-si rằng: Trong ngày Sa-bát, có nên chữa bệnh hay không? Họ đều làm thinh. Ngài bèn đem người bệnh chữa lành, rồi cho về. Đoạn, Ngài phán cùng họ rằng: Nào có ai trong các người, đang ngày Sa-bát, nếu có con trai hay là bò mình té xuống giếng mà không kéo liền lên sao? Họ không đối đáp gì về điều đó được.

Giăng 7:21-24: Đức Chúa Jê-sus đáp lại rằng: Ta đã làm một việc, các người thầy đều lấy làm lạ. Môi-se đã truyền phép cắt bì cho các người (phép đó không phải bởi Môi-se, nhưng bởi tổ tông), và các người làm phép cắt bì cho người đàn ông trong ngày Sa-bát! Nếu người đàn ông chịu phép cắt bì ngày Sa-bát, cho khỏi phạm luật pháp Môi-se, thì sao Ta chữa cho cả mình người bệnh được lành trong ngày Sa-bát, mà các người lại nổi giận? Đừng cứ bề ngoài mà xét đoán, nhưng phải xét đoán theo lẽ công bình.

Trong Giao-ước Mới của Đức Chúa Jê-sus Christ, ngoài ngày nghỉ, được gọi là ngày Sa-bát của Đức Giê-hô-va, đã định cho mọi người tin Chúa phải giữ cho đến muôn đời, thì hết thảy mọi ngày chúng ta đều phải tận dụng thì giờ để làm theo ý muốn Chúa, vì kể từ khi Đức Chúa Jê-sus Christ phục sinh và Hội-Thánh của Ngài được thành lập bởi Đức Thánh-Linh, cho đến khi tận thế, chúng ta đang ở trong ngày của Đấng Christ và trong mọi ngày chúng ta đều được phép rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời khi điều kiện cho phép, nhưng những ngày đó không có thể thay thế cho ngày mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định là ngày Sa-bát của Đức Giê-hô-va.

Chúng ta nói theo Lời Chúa đã chép và chúng ta hiểu ý nghĩa của sự dịch thuật và chúng ta biết rằng, chữ **Sa-bát** đó có nghĩa là **ngày nghỉ**, là sự ngừng công việc của xác thịt, tức là ngừng sự tìm kiếm sự sống cùng những sự thuộc về nhu cầu của xác thịt mình, mà mọi người tin Chúa phải đến nơi đã định để nhóm thờ phượng Chúa khi chúng ta có điều kiện, còn khi chúng ta không có điều kiện thuận lợi cho sự nhóm lại tại nơi đã định, thì chúng ta vẫn có thể thi hành việc giữ ngày Sa-bát của Đức Giê-hô-va ở bất cứ đâu trong ngày được biệt ra thánh đó, vì Đức Giê-hô-va không có ấn định về nơi chốn để thi hành sự giữ ngày thánh của Ngài, vì thân thể của chúng ta được ví là đền thờ của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng: **“Quả thật, Ta lại nói cùng các người, nếu hai người trong các người thuận nhau ở dưới đất mà cầu xin không cứ việc chi, thì Cha Ta ở trên trời sẽ cho họ. Vì nơi nào có hai ba người nhân Danh Ta nhóm nhau lại, thì Ta ở giữa họ.”** (Ma-thi-ơ 18:19-20)

Hê-bơ-rơ 10:19-31: **Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết Đức Chúa Jê-sus được dọn dĩ vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài, lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập lên cai trị nhà Đức Chúa Trời, nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đức tin đầy dẫy trọn vẹn, lòng được tưới sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa. Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông cậy chúng ta chẳng chuyển lay, vì Đấng đã hứa cùng chúng ta là thành tín. Ai nấy hãy coi sóc nhau để khuyên giục về lòng yêu thương và việc tốt lành; chớ bỏ sự nhóm lại như mấy kẻ quen làm, nhưng phải khuyên bảo nhau, và hễ anh em thấy ngày ấy hầu gần chừng nào, thì càng phải làm như vậy chừng nấy. Vì nếu chúng ta đã nhận biết lẽ thật rồi, mà lại cố ý phạm tội, thì không còn có tế lễ chuộc tội nữa, nhưng chỉ có sự đợi chờ kinh khiếp về sự phán xét, và lửa hừng sẽ đốt cháy kẻ bội nghịch mà thôi. Ai đã phạm luật pháp Môi-se, nếu có hai ba người làm chứng, thì chết đi không thương xót, huống chi kẻ giày đạp Con Đức Chúa Trời, coi huyết của giao ước, tức là huyết mà mình nhờ nên thánh, là ô uế, lại khinh lờn Đức Thánh Linh ban ơn, thì anh em há chẳng tưởng rằng người ấy đáng bị hình rất nghiêm đoán phạt hay sao? Vì chúng ta biết Đấng đã phán rằng: Sự trả thù thuộc về Ta; Ta sẽ báo ứng, ấy là Lời Chúa phán. Lại rằng: Chúa sẽ xét đoán dân mình. Sa vào tay Đức Chúa Trời hằng sống là sự đáng kinh khiếp thay!**